

UBND TỈNH GIA LAI
CÔNG TY TNHH LÂM NGHIỆP
QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 101/KT-QLBVR-FSC

Gia Lai, ngày 28 tháng 8 năm 2025

QUY TRÌNH HƯỚNG DẪN THU GOM, XỬ LÝ RÁC THẢI

Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn hoạt động theo mô hình Công ty trách nhiệm hữu hạn MTV thuộc sở hữu của Nhà nước.

Trụ sở đóng tại: 1134, đường Hùng Vương, phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai.

Điện thoại: 02563.748.666

Fax: 02563.848.911

Email: lamnghiepquynhon.com

Website: lamnghiepquynhon.com.vn

Chức năng nhiệm vụ chủ yếu của công ty là:

Trồng rừng và chăm sóc rừng; khai thác gỗ; khai thác lâm sản ngoài gỗ; hoạt động dịch vụ lâm nghiệp; đầu tư kinh doanh, dịch vụ du lịch sinh thái; Thiết kế, giám sát thi công các công trình lâm sinh; quản lý, bảo vệ rừng; chế biến gỗ và lâm sản khác; sản xuất, chế biến và mua bán hàng nông, lâm, thủy sản; kinh doanh giống cây trồng và cây, hoa cảnh; dịch vụ nông, lâm, ngư, công nghiệp.

Ngoài ra, Công ty còn thực hiện nhiệm vụ công ích, xây dựng rừng phòng hộ theo chương trình dự án bảo vệ và phát triển rừng của Chính phủ và các dự án của Tỉnh.

PHẦN I RÁC THẢI TRONG SẢN XUẤT - RÁC THẢI SINH HOẠT

1. Khái niệm rác thải

Rác thải rắn là rác thải ở thể rắn, được thải ra từ quá trình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, sinh hoạt hoặc các hoạt động khác.

Rác thải sinh hoạt: là rác thải trong sinh hoạt hằng ngày của tổ chức, cá nhân, hộ gia đình.

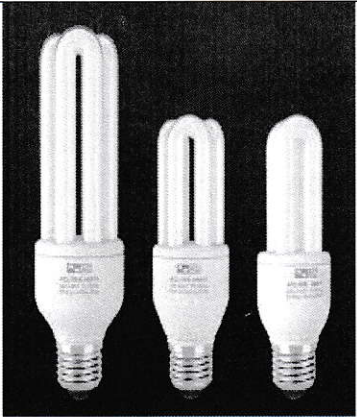
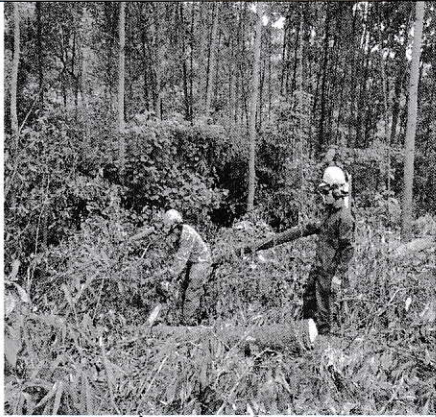
Dựa vào tính chất, có thể phân rác thải thành 2 loại là rác hữu cơ dễ phân hủy và rác thải khó phân hủy:

+ Rác hữu cơ dễ phân hủy là các loại rác thải có khả năng tự phân hủy trong môi trường tự nhiên sau một thời gian ngắn, như: lá cây, rau quả, vỏ trái cây, xác động vật, phân động vật,...

+ Rác thải khó phân hủy là các loại rác thải có khả năng tồn lưu trong môi trường tự nhiên rất lâu, như: vải vụn, nilon túi bầu, bao bì hóa chất, chai nhựa, bóng đèn, tóc, lốp xe, giấy kẹo, giấy da, xốp, pin, dầu/chất bôi trơn,...

2. Khái niệm rác thải nguy hại

Rác thải rắn nguy hại là rác thải rắn chứa các chất hoặc hợp chất có một trong những đặc tính: phóng xạ, dễ cháy, dễ nổ, dễ ăn mòn, dễ lây nhiễm, gây ngộ độc hoặc các đặc tính nguy hại khác; Rác thải nguy hại trong quá trình hoạt động sản xuất nông, lâm nghiệp, chủ yếu là các bao bì, chai lọ đựng hóa chất bảo vệ thực vật sau khi sử dụng và một số loại rác thải sinh hoạt v.v....

 BÓNG ĐÈN 1	 BÓNG ĐÈN 2	 ĐÀU THẢI CỦA XÃNG
 PHÍCH NƯỚC	 DẦU NHỚT, DẦU THẢI ÔTÔ	 RÁC THẢI VƯỜN ƯƠM

PHẦN II

TÁC HẠI CỦA XỬ LÝ RÁC THẢI KHÔNG HỢP VỆ SINH

Đối với các loại rác thải phát sinh trong sản xuất, đời sống hàng ngày, người dân ở các vùng nông thôn thường có thói quen loại bỏ bằng cách đốt hoặc đổ rác bừa bãi ngoài lề đường, ao, hồ, biển....

Tuy nhiên, việc thải bỏ và xử lý rác không đúng cách, không hợp vệ sinh sẽ gây ô nhiễm môi trường, làm mất mỹ quan công cộng và tác hại xấu ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống con người, sinh vật và chất lượng môi trường.

1. Tác hại của việc đốt rác thải không có sự phân loại

- Thói quen của người dân nông thôn là đổ đồng và đốt rác thải ngay tại gia đình, đốt tất cả rác thải kể cả các loại chất dẻo như: chai nhựa, cao su, túi nilon... Khi đốt thủ công (nhiệt độ thấp), các vật liệu này cháy không triệt để sẽ sinh ra các khí độc như: Oxit cacbon, Hydrocacbon dễ bay hơi kể cả benzen, dioxin, furin là những chất rất độc hại.

- Đốt rác theo phương pháp thủ công không có sự phân loại trong khu dân cư, các chất độc hại phát sinh sẽ đe dọa trực tiếp đến sức khỏe, gây khó thở, viêm đường hô hấp,...

2. Tác hại của việc đổ rác thải bừa bãi

- Thói quen đổ rác thải bừa bãi ven đường làng, bờ sông, ao hồ đang rất phổ biến ở các vùng nông thôn, việc này không chỉ làm mất mỹ quan mà còn gây ra nhiều tác hại cho môi trường, ảnh hưởng sức khỏe con người, ... chẳng hạn như:

+ Khí thải sinh ra từ các đồng rác sẽ làm ô nhiễm môi trường không khí, gây mùi hôi, ảnh hưởng sức khỏe con người.

+ Nước rỉ rác sinh ra sẽ chảy xuống ao hồ, làm ô nhiễm nguồn nước. Hơn nữa, các chất độc hại trong nước tích lũy trong thực phẩm như: rau, tôm, cá... sẽ rất nguy hiểm nếu ta ăn phải các chất loại thực phẩm này.

+ Tạo nơi trú ngụ và phát triển lý tưởng của các loài gây bệnh hại cho người và gia súc.

*** Cần xóa bỏ thói quen đổ rác thải bừa bãi ra môi trường.

PHẦN III

PHÂN LOẠI, THU GOM VÀ XỬ LÝ RÁC THẢI

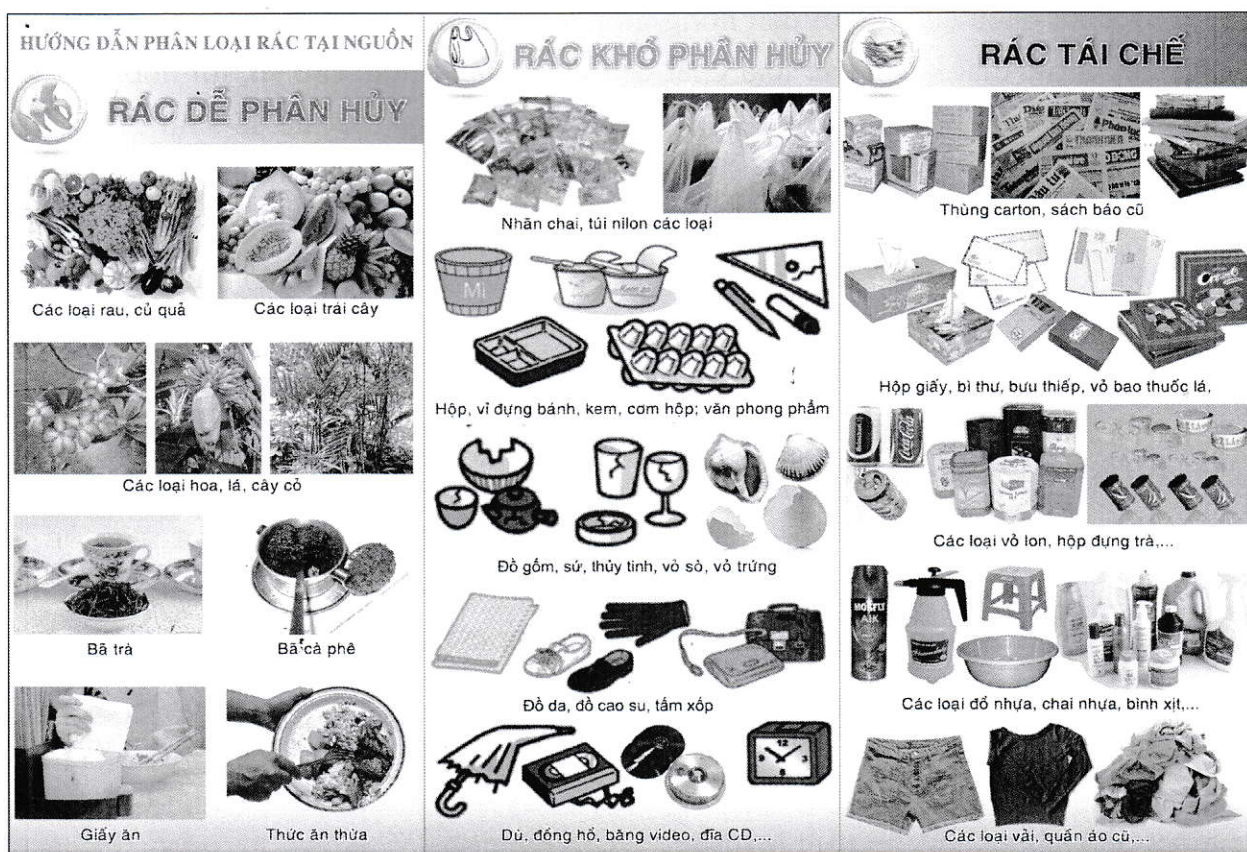
1. Phân loại rác tại nguồn

1.1. Phương pháp phân loại rác tại nguồn

Rác thải trong sản xuất kinh doanh, trong sinh hoạt hàng ngày trước khi được đưa đi xử lý, cần phải phân loại ngay tại văn phòng trụ sở làm việc, khu vực sản xuất kinh doanh, khu vực khai thác, lán trại và nhà ở hộ gia đình. Cách nhận biết như sau:

- Rác hữu cơ dễ phân hủy: là các loại rác dễ bị thối rữa trong điều kiện tự nhiên sinh ra mùi hôi thối như: các loại thức ăn thừa, hư hỏng (rau, cá chết, ...), vỏ trái cây,

- Rác thải khó phân hủy được chia làm 2 loại đó là rác tái chế và không tái chế. Rác tái chế là các loại rác có thể sử dụng lại nhiều lần trực tiếp hoặc chế biến lại như: giấy, các tông, kim loại (khung sắt, máy tàu hồng, ...), các loại nhựa Còn lại các loại rác không tái chế là phần thải bỏ.



1.2. Vì sao phải phân loại rác tại nguồn

- Phân loại rác tại nguồn góp phần tiết kiệm được tài nguyên; mang lại lợi ích cho chính chủ nguồn thải từ việc tận dụng phế liệu tái chế và phân compost tự chế biến;

- Phân loại rác tại nguồn góp phần giảm thiểu ô nhiễm;

- Phân loại rác tại nguồn góp phần nâng cao nhận thức cộng đồng về bảo vệ và sử dụng hợp lý tài nguyên và môi trường;

- Phân loại rác tại nguồn góp phần giảm thiểu tổng lượng rác thải trong cộng đồng thải ra môi trường nhằm giảm tải cho môi trường, tiết kiệm chi phí thu gom, vận chuyển, xử lý.

2. Thu gom rác thải

2.1. Phương pháp thu gom

- Thu gom rác hữu cơ dễ phân hủy: Thu gom riêng vào vật dụng chứa rác để tận dụng làm phân compost (tại văn phòng, trụ sở làm việc, nhà ở hộ gia đình hoặc tập kết tại nơi quy định để Công ty môi trường đô thị phân loại vận chuyển đưa đến nhà máy xử lý chế biến tập trung thành phân compost).

- Thu gom rác khó phân hủy.

+ Thu gom rác tái chế: Rác tái chế được tách riêng và đựng trong túi nilon hoặc túi vải để bán cho người thu mua phế liệu hoặc bán lại cho cơ sở tái chế.

+ Thu gom rác không tái chế: Các thành phần rác không có khả năng tái chế sẽ được thu gom, đựng trong dụng cụ chứa rác tại văn phòng, trụ sở làm việc, nhà ở hộ gia đình và đưa đến điểm tập kết tại văn phòng Công ty, các đơn vị trồng rừng để hợp đồng với Công ty môi trường đô thị hoặc đơn vị chuyên trách vận chuyển đưa đi xử lý tại các khu xử lý rác thải tập trung theo quy định.

Dụng cụ chứa rác là các thùng rác chuyên dùng hoặc tận dụng các vật dụng có sẵn ở gia đình như thùng, sọt, bao tải, túi nilon,....



THÙNG RÁC COMPOSITE 240 LÍT



ICD-WASTE TECHNOLOGY



2.2. Quy trình thu gom

a. Tại văn phòng Công ty, trụ sở làm việc các đội QLBVR, khu vực tập kết gỗ.

- *Tại những nơi có hoạt động của Công ty môi trường đô thị (khu vực thành phố, thị trấn):*

+ Thu gom rác thải hàng ngày, loại bỏ tất cả các thứ không sử dụng khỏi văn phòng, trụ sở làm việc.

+ Phân loại rác cho vào các túi đựng rác bỏ trong thùng đựng rác để tại nơi quy định để Công ty môi trường đô thị đưa đi xử lý hoặc tận dụng làm phân compost đối với rác hữu cơ dễ phân hủy, có thể bán cho người thu mua phế liệu và bán lại cho cơ sở tái chế đối với rác vô cơ.

- *Tại những nơi không có hoạt động của Công ty môi trường đô thị (khu vực vùng sâu vùng xa):*

+ Thu gom rác thải hàng ngày, loại bỏ tất cả các thứ không sử dụng khỏi văn phòng, trụ sở làm việc.

+ Để riêng các vật liệu tái chế như chai nhựa, lon thiếc và các đồ kim loại khác để bán cho người thu mua phế liệu hoặc cơ sở tái chế.

+ Chất thải hữu cơ từ nhà bếp phải cho vào hố để tự phân hủy. Sau mỗi lần đổ rác hữu cơ vào hố, nên phủ một lớp đất mỏng nhằm ngăn chuột và giữ cho môi trường được sạch sẽ, không có mùi hôi thối.

+ Chất thải khó phân hủy không thể tái chế và chất thải nguy cấp tập trung lại 1 chỗ, đựng trong các thùng chứa, hợp đồng với đơn vị chuyên trách để vận chuyển đi xử lý (1 năm 1 lần).

+ Luôn giữ văn phòng, trụ sở làm việc ngăn nắp và trong tình trạng tốt cho nhân viên làm việc, thực hiện sửa chữa cần thiết ngay lập tức.

+ Không nên xếp gỗ trong và xung quanh trụ sở làm việc các văn phòng đội QLBVR.

b. Khu vực lán trại của công nhân

- Sử dụng nhà vệ sinh đã được xây dựng; giữ gìn nhà vệ sinh luôn sạch sẽ.

- Thu gom rác hàng ngày (thùng màu xanh).

- Hàng ngày kiểm tra dầu và chất bôi trơn bị rò rỉ và thu gom đất bị ô nhiễm để đưa đi xử lý.

- Tập trung tất cả các chất thải không thể xử lý tại chỗ bàn giao cho đội QLBVR để hợp đồng với đơn vị chuyên trách vận chuyển đến nơi quy định để xử lý.

- Luôn giữ lán trại ngăn nắp và trong tình trạng tốt cho nhân viên làm việc, thực hiện sửa chữa cần thiết ngay lập tức, khi chưa đạt yêu cầu.

c. Khu vực sửa chữa và đỗ xe

- Thu rác hàng ngày.
- Đậu xe và sửa chữa tất cả các máy và các loại xe trên khu vực bê tông Xử lý sự cố về dầu vãi trên mặt đất bằng cách dùng mùn cưa hút dầu và hót vào xô nhựa màu đỏ để sau đó đưa đi xử lý.
- Bảo vệ khu vực bê tông tránh lượng nước lớn tràn qua làm hỏng bề mặt bằng cách đào mương chuyển hướng chảy của nước.

d. Khu vực xung quanh bãi gỗ

- Thu gom rác hàng ngày.
- Sử dụng nhà vệ sinh đã được xây dựng. Giữ gìn nhà vệ sinh luôn sạch sẽ.
- Hàng ngày kiểm tra dầu và chất bôi trơn bị rò rỉ và thu gom đất bị ô nhiễm.
- Tập trung tất cả các chất thải không thể xử lý tại chỗ bàn giao cho đội QLBVR để hợp đồng với Công ty xử lý chất thải đưa đi xử lý.

đ. Khu vực hiện trường khai thác (lán trại, bãi gom, đường vận xuất, vận chuyển, các lô khai thác)

- Tại mỗi bãi gom, lán trại công nhân ở trên rừng đặt 02 xô, 01 màu đỏ, 01 màu xanh.
 - + Màu đỏ: Chứa các chất thải như nhựa, kim loại....
 - + Màu xanh: Chứa các chất thải hữu cơ.... để xử lý chôn trong rừng.
- Xe tải chở gỗ trang bị 01 bạt, 01 túi cứu thương, 1 can để đựng dầu, nhớt thải; 01 thùng đựng mùn cưa để sửa chữa máy móc khi bị hư hỏng trên rừng; 01 bình bột khí CO2 để chữa cháy.



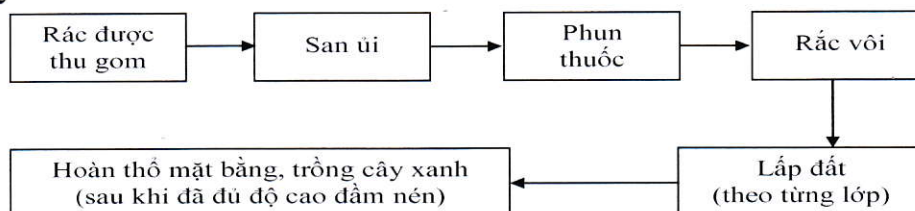
- Thu gom rác hàng ngày.
- Sử dụng nhà vệ sinh đã được xây dựng. Giữ gìn nhà vệ sinh luôn sạch sẽ.

- Tập trung tất cả các chất thải không thể xử lý tại chỗ bàn giao cho các đội QL BVRR để hợp đồng với Công ty xử lý chất thải vận chuyển đến nơi quy định để xử lý.

3. Xử lý rác thải

3.1. Phương pháp xử lý

+ *Chôn lấp hợp vệ sinh*: Rác thải được rải thành từng lớp, đầm nén để giảm thể tích và phủ đất lên (phun hóa chất để tăng hiệu quả xử lý và hạn chế côn trùng) với sơ đồ quy trình như sau:



+ *Thiêu đốt*: Quá trình dùng nhiệt độ cao (1.000-1.100⁰C) để phân hủy rác. Ưu điểm nổi bật của phương pháp này là làm giảm đáng kể thể tích chất thải phải chôn lấp (xỉ, tro). Tuy nhiên, chi phí đầu tư, vận hành nhà máy đốt rác khá cao, phù hợp với các nước tiên tiến, phát triển.

+ *Chế biến phân compost*: Chế biến rác hữu cơ để phân hủy thành phân compost dùng trong nông nghiệp.

- Quy mô chế biến tập trung: Rác được phân loại, rác hữu cơ dễ phân hủy được tách ly, nghiền, ủ hiếu khí để tạo phân vi sinh. Thành lập nhà máy chế biến phân compost cần vốn đầu tư lớn, chi phí vận hành tương đối cao.

- Quy mô hộ gia đình: Rác hữu cơ dễ phân hủy được phân loại riêng và ủ thành phân compost ngay trong sân vườn.

Phân compost là chất mùn ổn định thu được từ quá trình phân hủy các chất hữu cơ, không chứa các mầm bệnh, không lôi kéo các côn trùng, có thể được lưu trữ an toàn và có lợi cho sự phát triển của cây trồng. Phân hữu cơ rất cần cho cây trồng, nó vừa cung cấp chất dinh dưỡng cho cây, vừa duy trì độ phì cho đất.

3.2. Xử lý từng loại chất thải

a. Rác hữu cơ

- Khu vực bãi gỗ: Đào hố cách xa 10 m (khu tập kết gỗ, khu ăn ở của công nhân) và đổ rác vào sau khi đã phân loại nhằm tránh chuột phá phách. Sau mỗi lần đổ rác, nên phủ trên bề mặt một lớp đất để giữ vệ sinh.

- Khu vực bãi gom, lán trại công nhân ở trên rừng: Đào hố cách bãi gom, lán trại 10 m; đổ rác vào sau khi đã phân loại nhằm tránh chuột phá phách. Sau mỗi lần đổ rác, nên phủ trên bề mặt một lớp đất để giữ vệ sinh.

- Đảm bảo không có túi nilon, chai nhựa, cao su và các vật liệu khó phân hủy lẫn vào rác.

b. Nhà vệ sinh

Mọi người đều sử dụng nhà vệ sinh đúng cách; chuyển nhà vệ sinh đến một nơi khác nếu hố phân đã đầy hoặc lấy phân khỏi hố.

c. Chất thải rắn

Thu gom phân loại rác tái chế và rác không tái chế. Rác tái chế để gom lại một chỗ bán cho các cơ sở hoặc người thu mua phế liệu. Rác không tái chế đựng riêng vào các thùng chứa rác màu đỏ. Đến thời điểm, hợp đồng với đơn vị chức năng vận chuyển đến nơi quy định để xử lý (rác không tái chế nhưng không phải là rác nguy hại có thể xây hố tại chỗ để xử lý).

d. Dầu

- Dầu máy và dầu láp phải được thu gom một cách thận trọng và đựng vào can (màu đỏ) có nắp đậy và khóa chặt. Trường hợp có dầu mỡ loang chảy xuống bãi gỗ, nền nhà xưởng ... thì dùng mùn cưa để thấm hút và thu gom đưa đi xử lý theo quy định.

- Vận chuyển những can này khi chúng đã đầy dầu thải bàn giao và tập kết tại đội QLTVR để hợp đồng với đơn vị chức năng đưa đi xử lý (1 năm 1 lần).

đ. Vật liệu và thiết bị đã dính dầu mỡ

Gom dầu động cơ sau khi thay hoặc dầu rửa các bộ phận khác của máy móc, mùn cưa và gang tay cũng như các vật liệu dính dầu mỡ phải được thu gom đưa vào xô màu đỏ. Bàn giao và tập kết tại đội QLTVR để hợp đồng với đơn vị chức năng đưa đi xử lý (1 năm 1 lần).

e. Các hóa chất khác

Cần phân tích tính chất độc hại của các loại hóa chất trước khi quyết định đốt hoặc đưa đến nơi xử lý riêng.

g. Lốp xe đã sử dụng.

Tất cả các loại lốp đã qua sử dụng nên đưa về đô thị (thành phố, thị trấn) để dùng vào mục đích khác.

h. Gỗ vụn và mùn cưa.

Mùn cưa nên cất giữ để dùng khi có sự rò rỉ hoặc chảy dầu.

i. Gỗ thừa trong quá trình cưa.

Các sản phẩm này cần được để riêng dùng làm chất đốt.

k. Các bộ phận của máy không sử dụng.

Thu gom và cất giữ ở một nơi riêng, sau đó vận chuyển về đô thị (thành phố, thị trấn) để dùng vào mục đích khác; nếu có thể, bán cho người thu mua phế liệu.

PHẦN IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Trách nhiệm kiểm tra, giám sát

Phòng KT-QLBVR, phòng TCHC, thường trực FSC của Công ty chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát.

II. Trách nhiệm thực hiện

1. Giao Ban FSC chịu trách nhiệm chỉ đạo toàn thể CBCNV, người lao động trong đơn vị; các tổ chức cá nhân thực hiện trồng rừng, khai thác gỗ, vận chuyển gỗ rừng trồng; các đội QLБVR thực hiện thu gom rác thải:

- Tuyên truyền, phổ biến cho CBCNV trong đơn vị, các tổ chức cá nhân có liên quan được biết và thu gom, phân loại rác thải trong sản xuất, sinh hoạt theo quy định.

- Tại Văn phòng Công ty, trụ sở các đơn vị: Để sẵn thùng đựng rác, bao bì để thu gom chất thải.

- Hàng ngày, các lán trại khai thác, lán trại trồng rừng, lán trại QLБV rừng, người lao động, các hộ dân trồng rừng với Công ty có trách nhiệm thu gom, phân loại và tự xử lý rác thải hữu cơ dễ phân hủy. Hàng quý (ngày 30 của tháng cuối quý) bàn giao rác thải không thể tự xử lý tại điểm tập kết do Công ty quy định. Tùy thuộc vào mức độ rác thải thu gom, 6 tháng 1 lần hoặc 1 năm 1 lần, Công ty hợp đồng với đơn vị chuyên trách để vận chuyển đi xử lý.

- Ở những nơi vùng sâu vùng xa, không có hoạt động của Công ty môi trường đô thị thì các đơn vị có thể xây các hố xi măng tại các vị trí thuận tiện (*trong khuôn viên trụ sở hoặc trong rừng*) để xử lý rác thải khó phân hủy, không thể tái chế; đào hố lấp đất ủ phân đối với rác thải hữu cơ dễ phân hủy; bán cho người mua phế liệu đối với rác thải khó phân hủy có thể tái chế. Đối với chất thải rắn nguy cấp không đảm bảo điều kiện tự xử lý thì thu gom đựng trong thùng kín, 1 năm 1 lần ký hợp đồng với đơn vị chức năng để vận chuyển đi xử lý.

- Ban FSC phân công người có trách nhiệm nhận bàn giao rác thải từ các điểm thu gom trong rừng. Đồng thời phân loại và tập kết đúng nơi quy định, tự tổ chức xử lý hoặc bàn giao cơ quan chức năng xử lý.

2. Giao các đồng chí Trưởng phòng nghiệp vụ chịu trách nhiệm chỉ đạo việc thu gom rác thải hàng ngày tại đơn vị mình. Phòng TCHC kiểm tra giám sát việc thu gom rác toàn bộ khu vực văn phòng Công ty.

3. Giao các phòng nghiệp vụ phối hợp với các đội QLБVR giám sát khai thác phân công cán bộ quản lý chuyên trách thường xuyên kiểm tra khu vực bãi gỗ liên quan đến việc thực hiện quy định này. Nếu ai vi phạm, nên áp dụng các hình thức xử phạt phù hợp.

4. Các tổ chức, cá nhân nhận trồng rừng, khai thác, vận chuyển gỗ, khai thác chịu trách nhiệm phổ biến các nội dung quy định tại quy trình này đến tất cả bộ phận quản lý và người lao động của đơn vị mình, đồng thời quản lý và tổ chức thực hiện đảm bảo các yêu cầu của quy trình thu gom, xử lý rác thải.

III. Quy định về xử phạt

Trong trường hợp không chấp hành qui trình quản lý và xử lý rác thải, trong công tác trồng rừng, chăm sóc rừng và khai thác rừng... tùy vào mức độ vi phạm sẽ bị xử lý như sau:

- Mức độ nhẹ (Cán bộ giám sát cảnh báo lần đầu và người có trách nhiệm đã thực hiện): Khiển trách.

- Mức độ nghiêm trọng (Cán bộ giám sát cảnh báo và lập biên bản, người có trách nhiệm không thực hiện) thì các biện pháp áp dụng như sau:

+ Tạm thời đình chỉ hoạt động thi công do không xử lý chất thải.

+ Phạt tiền 200.000 đồng/một công trình, của mỗi đợt kiểm tra.

+ Phải xử lý toàn bộ chất thải.

+ Sau khi xử lý xong mới tiếp tục được thi công.

- Mức độ rất nghiêm trọng (Cán bộ giám sát cảnh báo từ 02 lần và lập biên bản, người có trách nhiệm không thực hiện) thì các biện pháp áp dụng như sau:

+ Đình chỉ toàn bộ các hoạt động khai thác.

+ Phạt tiền 500.000 đồng/một công trình, của mỗi đợt kiểm tra

+ Phải xử lý toàn bộ chất thải.

+ Sau khi xử lý xong mới tiếp tục được khai thác.

- Mức độ đặc biệt nghiêm trọng (Công ty đã lập biên bản từ 3 lần trở lên và đã có văn bản yêu cầu đơn vị thi công nhưng đơn vị thi công không thực hiện) các biện pháp áp dụng như sau:

+ Không thanh toán toàn bộ khối lượng mà bên đơn vị thi công đã thực hiện theo hợp đồng;

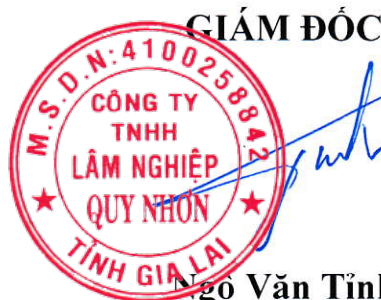
+ Đơn vị khai thác bồi thường cho Công ty mọi thiệt hại mà phía đơn vị thi công gây ra.

+ Hủy bỏ hợp đồng thi công.

Trên đây là quy trình hướng dẫn thu gom và xử lý rác thải, yêu cầu các Phòng nghiệp vụ, các đội QL, BVR, đội Sản xuất cây giống, các đơn vị, cá nhân có liên quan căn cứ để thực hiện. /

Nơi nhận:

- Lãnh đạo Công ty;
- Các Phòng nghiệp vụ;
- Các Đội QL, BVR;
- Lưu: VT, ban FSC.



Ngô Văn Tỉnh